

H, ngày 02 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Nh - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Làng X, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Trịnh Tiến H - sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Nh và anh Trịnh Tiến H,

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Nh và anh Trịnh Tiến H, được cấp giấy chứng nhận

kết hôn vào tháng 01 năm 2012, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nay anh và chị xét thấy, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

-*Về quyền nuôi con chung*: Công nhận chị Lê Thị Nh và anh Trịnh Tiến H có một con chung, cháu tên là Trịnh Tiến Th, sinh ngày 16/7/2012. Nay anh, chị thống nhất, giao cháu Trịnh Tiến Th cho anh H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên. Chị Nh không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, chị có được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, anh H và người thân thích không ai được cản trở.

-*Về tài sản chung*: Chị Lê Thị Nh và anh Trịnh Tiến H, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về nghĩa vụ chịu án phí*: Chị Lê Thị Nh và anh Trịnh Tiến H, thống nhất, chị Nh tự nguyện nộp tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số: AA/2019/0008228, ngày 08/3/2021, chị Nh còn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi